

Số: 1390 /CTr-UBND

Đồng Nai, ngày 04 tháng 02 năm 2021

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

**Triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2021
của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2021; UBND tỉnh Đồng Nai xây dựng Chương trình hành động triển khai thực hiện Nghị quyết trên, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện trong toàn tỉnh Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2021; Nghị quyết của Tỉnh ủy về chỉ tiêu nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế xã hội, an ninh quốc phòng năm 2021; Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 04/12/2020 của HĐND tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2021 của tỉnh Đồng Nai; Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 04/12/2020 của HĐND tỉnh về giao dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương, phân bổ chi ngân sách tỉnh và bổ sung ngân sách cấp dưới của tỉnh Đồng Nai năm 2021; Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 04/12/2020 của HĐND tỉnh về kế hoạch đầu tư công năm 2021.

2. Yêu cầu

- Các sở, ban ngành, địa phương, đơn vị tổ chức triển khai xây dựng chương trình hành động cụ thể để thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ và các Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh và các chỉ đạo của UBND tỉnh về triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội năm 2021.

- Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc, đánh giá kết quả triển khai thực hiện, báo cáo kết quả theo định kỳ và theo yêu cầu của UBND tỉnh.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NĂM 2021

Năm 2021, là năm đầu thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ XI; Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh khóa IX về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh 05 năm 2021-2025 của tỉnh Đồng Nai. Bên cạnh những điều kiện thuận lợi, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh còn nhiều khó khăn, thách thức, đó là: những diễn biến phức tạp về thiên tai do biến đổi khí hậu; tình trạng chất lượng nguồn nhân lực thấp; sức ép lớn về yêu cầu phát triển kết

cầu hạ tầng, việc làm, nhà ở, dịch vụ y tế, giáo dục và giải quyết tình trạng ô nhiễm môi trường do quá trình phát triển công nghiệp, quá trình đô thị hóa diễn ra nhanh, người dân đến làm ăn và sinh sống tại địa phương tăng mạnh.

Do đó, để góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 theo Nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ nói chung và Nghị quyết Tỉnh ủy, HĐND tỉnh Đồng Nai nói riêng, UBND tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị thực hiện các nhiệm vụ được giao theo chức năng nhiệm vụ của ngành tại Quyết định số 4690/QĐ-UBND ngày 09/12/2020 về việc tổ chức triển khai các giải pháp thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2021 của tỉnh Đồng Nai, đồng thời tập trung thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau đây:

I. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH CỦA UBND TỈNH

1. **Đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng thực chất, hiệu quả hơn.** Chuẩn bị các nguồn lực để khai thác tốt lợi thế khi dự án Cảng hàng không quốc tế Long Thành, các dự án hạ tầng giao thông kết nối liên vùng đưa vào khai thác.

2. **Phát triển kinh tế nhanh và bền vững, thực chất hơn gắn với phát triển văn hóa, xã hội, bảo vệ môi trường, nâng cao chất lượng đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân.** Phát triển, đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực chất lượng cao gắn với phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Quản lý, bảo vệ và khai thác, sử dụng hợp lý nguồn tài nguyên, khoáng sản, hạn chế khai thác tài nguyên thiên nhiên không tái tạo. Tổ chức thực hiện tốt việc ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng chống giảm nhẹ thiên tai.

3. **Tiếp tục xây dựng bộ máy các cơ quan nhà nước hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đẩy mạnh cải cách hành chính.** Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, tích cực phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

4. **Phát triển kinh tế - xã hội gắn với đảm bảo quốc phòng - an ninh, xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc.** Nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế.

5. **Chủ động thực hiện tốt công tác thông tin, truyền thông, phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, tổ chức, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể các cấp; phát huy dân chủ, kỷ cương và sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân.**

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NĂM 2021

1. **Đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh một cách thực chất, hiệu quả hơn:**

Tiếp tục nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng lực cạnh tranh của kinh tế tỉnh; phát triển các ngành kinh tế chủ lực, có giá trị gia tăng cao, tăng cường sử dụng năng lượng tái tạo thay cho năng lượng truyền thống nhằm hướng đến mục tiêu tăng trưởng xanh, phát triển bền vững.

Triển khai thực hiện có hiệu quả việc cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp

khởi nghiệp; giảm chi phí gia nhập thị trường, tiếp cận đất đai và ổn định sử dụng đất, tăng cường tính minh bạch, tạo lập môi trường cạnh tranh bình đẳng; tăng cường công tác xúc tiến đầu tư, đẩy mạnh thu hút đầu tư theo đúng định hướng. Thu hút đầu tư nước ngoài có chọn lọc, có trọng tâm, trọng điểm, ưu tiên các dự án có công nghệ tiên tiến, thân thiện với môi trường, sử dụng lao động có tay nghề cao.

Tiếp tục thực hiện tái cơ cấu công nghiệp theo hướng nâng cao trình độ công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, khai thác triệt để cơ hội của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Ưu tiên phát triển một số ngành công nghiệp công nghệ cao: công nghệ thông tin và viễn thông, công nghiệp điện tử, thiết bị y tế, công nghiệp dược phẩm, sản xuất chế phẩm sinh học, công nghiệp năng lượng sạch, năng lượng tái tạo, năng lượng thông minh, công nghiệp chế biến, chế tạo phục vụ nông nghiệp.

Tiếp tục cơ cấu lại ngành nông nghiệp gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng và xây dựng nông thôn mới; tổ chức sản xuất theo chuỗi giá trị với 3 nhóm sản phẩm chủ lực (trung ương, tỉnh, đặc sản địa phương); khai thác tận dụng tốt lợi thế về phát triển nông nghiệp, xây dựng và phát triển vùng sản xuất hàng hóa tập trung, vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao đạt tiêu chuẩn chất lượng; kết nối nông nghiệp với công nghiệp chế biến sâu, thị trường tiêu thụ, khai thác có hiệu quả chợ đầu mối nông sản, cụm công nghiệp chế biến sâu nông sản; tạo đột phá trong ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất để nâng cao giá trị gia tăng, phát triển bền vững, thích ứng với biến đổi khí hậu. Xây dựng nền nông nghiệp đô thị, nông nghiệp hữu cơ, kết hợp phát triển du lịch sinh thái.

Đổi mới và phát triển các hình thức tổ chức sản xuất phù hợp, hiệu quả, đặc biệt chú trọng nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động các hợp tác xã nông nghiệp; đẩy mạnh hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ nông sản, kết nối với hệ thống tiêu thụ trong nước và quốc tế.

Chủ động kêu gọi các nhà đầu tư và tích cực tranh thủ mọi nguồn vốn để đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng thương mại: trung tâm thương mại, siêu thị, chợ tại các địa phương. Tạo điều kiện phát triển các loại hình bán lẻ hiện đại kết hợp với phát triển mạng lưới phân phối tại khu vực nông thôn nhằm đáp ứng nhu cầu mua sắm và tiêu thụ của người dân trên địa bàn tỉnh. Chú trọng phát triển các loại hình kinh doanh thương mại, dịch vụ hiện đại, tổng hợp của tỉnh trọng tâm là xây dựng, quản lý và đưa vào hoạt động có hiệu quả sàn giao dịch thương mại điện tử; các trung tâm thương mại, siêu thị, cửa hàng tiện ích, các dịch vụ logistic...

Tăng cường quảng bá, xúc tiến du lịch gắn với mở rộng hợp tác liên kết và kêu gọi đầu tư; hình thành các sản phẩm du lịch hấp dẫn, đặc trưng của tỉnh; có cơ chế khuyến khích người dân tham gia làm du lịch. Quan tâm đầu tư hạ tầng phục vụ du lịch; phát triển các dự án du lịch sinh thái, du lịch đường sông kết hợp khai thác các giá trị lịch sử, văn hóa của địa phương và phát triển các loại hình kinh tế ban đêm để thu hút khách du lịch.

2. Huy động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực, đẩy nhanh tiến độ lập, phê duyệt quy hoạch, đẩy mạnh xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng, phát huy vai trò của vùng kinh tế trọng điểm, các đô thị lớn.

Huy động các nguồn lực từ các thành phần kinh tế, các nhà đầu tư trong và ngoài nước tham gia đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng giao thông, hạ tầng đô thị, các khu công nghiệp, du lịch, dịch vụ.

Phối hợp với các bộ, ngành Trung ương, các địa phương triển khai đúng tiến độ các dự án trọng điểm trên địa bàn, nhất là dự án Cảng hàng không quốc tế Long Thành, dự án đường cao tốc Dầu Giây - Phan Thiết, cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu, dự án đường sắt đô thị từ thành phố Hồ Chí Minh đến thành phố Biên Hòa, đường vành đai, cầu Cát Lái...

Đẩy mạnh đầu tư hạ tầng kinh tế xã hội theo hình thức đối tác - công tư, đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư. Tập trung xây dựng hệ thống thoát nước đồng bộ ở các đô thị, các trục giao thông chính trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục đẩy mạnh xã hội hóa đi đôi với tăng cường quản lý đầu tư các dự án cấp nước sạch, giáo dục - đào tạo, văn hóa - thể thao, y tế, bảo đảm tuân thủ đúng pháp luật, công khai, minh bạch, hài hòa lợi ích của Nhà nước, nhà đầu tư và người dân.

Tập trung nghiên cứu, chuẩn bị các điều kiện cần thiết để tổ chức lập quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo quy định của Luật Quy hoạch, trong đó chú trọng việc quy hoạch các khu (tổ hợp) công - nông nghiệp - dịch vụ (công nghiệp chế biến, nông nghiệp công nghệ cao, dịch vụ phục vụ công nghiệp chế biến và nông nghiệp), quy hoạch Tổng kho Trung chuyển miền Nam; điều chỉnh các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu dịch vụ, du lịch... và các lĩnh vực có thế mạnh, nhất là khi dự án Cảng hàng không quốc tế Long Thành, các dự án đường cao tốc đi vào khai thác.

3. Tập trung nâng cao chất lượng nguồn nhân lực gắn với đổi mới sáng tạo, ứng dụng và phát triển mạnh mẽ khoa học, công nghệ.

Thực hiện có hiệu quả các nội dung của Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; chuẩn bị các điều kiện để triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới theo Nghị quyết số 88/2014/QH13 và Nghị quyết số 51/2017/QH14 của Quốc hội. Đẩy mạnh hoạt động giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh. Tiếp tục đổi mới công tác quản lý giáo dục và đào tạo, tập trung khắc phục những hạn chế, bất cập trong dạy và học, thi cử; tăng cường an ninh, an toàn trong trường, lớp học; chú trọng xây dựng văn hóa học đường, trang bị kỹ năng sống cho học sinh; xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, dân chủ, kỷ cương. Tập trung thực hiện có hiệu quả các giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực, ưu tiên phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao; gắn đào tạo với nhu cầu sử dụng lao động của các doanh nghiệp trong và ngoài nước, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế.

Xây dựng và quản lý phát triển nhân lực khoa học và công nghệ; tập trung đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực đội ngũ công chức, viên chức ngành khoa học và công nghệ, chú trọng đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Đề xuất các chính sách đào tạo, sử dụng, thu hút, trọng dụng, đãi ngộ, tôn vinh đội ngũ cán bộ khoa học và công nghệ; đa dạng hóa các loại hình, cấp độ đào tạo, nâng cao chất

lượng đào tạo nhân lực khoa học và công nghệ; đẩy mạnh hợp tác quốc tế về phát triển nhân lực khoa học và công nghệ.

Hoàn thiện cơ chế, chính sách với những cơ chế đặc thù để khuyến khích và thúc đẩy hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong khu vực doanh nghiệp, dịch vụ công, nhất là hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, đổi mới công nghệ trong sản xuất kinh doanh và dịch vụ công. Tăng cường chuyển giao ứng dụng khoa học và công nghệ vào quản trị và sản xuất. Triển khai thực hiện đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2020-2025”.

4. Chú trọng phát triển các lĩnh vực văn hóa, xã hội, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân.

Thực hiện tốt chính sách đối với người có công, cải thiện nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người có công. Tăng cường các giải pháp hỗ trợ người có công phát triển sản xuất, học nghề, tạo việc làm, tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản, nhất là các hộ trong diện nghèo, cận nghèo, ở nông thôn, người trong diện di dời, tái định cư.

Đẩy mạnh xã hội hóa các hoạt động và huy động các nguồn lực thực hiện tốt công tác đền ơn, đáp nghĩa. Tiếp tục triển khai có hiệu quả các chính sách dân tộc trên địa bàn; xác định nhiệm vụ giảm nghèo cho đồng bào dân tộc thiểu số; quan tâm phát triển nguồn nhân lực, đào tạo nghề cho đồng bào dân tộc thiểu số.

Triển khai thực hiện đồng bộ các chính sách giảm nghèo bảo đảm mục tiêu giảm nghèo bền vững, hạn chế tái nghèo. Tạo điều kiện, cơ hội cho mọi người dân, nhất là đối tượng người nghèo, hộ nghèo tiếp cận các nguồn lực phát triển, các dịch vụ xã hội cơ bản (y tế, giáo dục, nhà ở, nước sạch, tiếp cận nguồn thông tin, bảo hiểm xã hội...) và các phúc lợi xã hội.

Phát triển đồng bộ các lĩnh vực văn hóa, thể thao; Đầu tư phát triển các lĩnh vực văn hóa tương xứng với đầu tư phát triển kinh tế. Đẩy mạnh công tác bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc; gắn kết chặt chẽ giữa khai thác các giá trị di sản văn hóa với phát triển du lịch trên địa bàn.

Nâng cao hiệu quả hoạt động các thiết chế văn hóa, thể thao trên địa bàn, đặc biệt là hiệu quả hoạt động của các trung tâm văn hóa thể thao - học tập cộng đồng xã, phường, thị trấn; nhà văn hóa - khu thể thao ấp, khu phố; hiệu quả hoạt động văn hóa, thể thao trong công nhân.

Thực hiện đồng bộ các giải pháp chăm sóc sức khỏe nhân dân bảo đảm phát triển toàn diện cả về thể chất, tinh thần, tâm vóc, tuổi thọ. Xây dựng đội ngũ cán bộ y tế có năng lực, trình độ chuyên môn cao, đáp ứng yêu cầu khám chữa bệnh của người dân trên địa bàn. Nâng cao năng lực phòng, chống dịch bệnh, chất lượng y tế dự phòng, chất lượng khám, chữa bệnh. Tiếp tục phát triển mạng lưới bệnh viện vệ tinh; tăng cường đào tạo, luân phiên cán bộ y tế, chuyển giao kỹ thuật cho tuyến dưới. Đẩy mạnh công tác truyền thông về chăm sóc sức khỏe, nhất là truyền thông về phòng bệnh cho người dân trên địa bàn.

Đầu tư nâng cấp, mở rộng, xây mới và bổ sung trang thiết bị y tế cho các cơ sở y tế theo hướng hiện đại; xây dựng kết cấu hạ tầng công nghệ thông tin y tế

đồng bộ, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý bệnh viện, quản lý hồ sơ sức khỏe cá nhân đến từng người dân trên địa bàn; đẩy mạnh ứng dụng, chuyển giao các kỹ thuật tiên tiến, kỹ thuật chuyên sâu trong khám chữa bệnh.

Tăng cường công tác quản lý Nhà nước về bảo hiểm y tế, đẩy mạnh tuyên truyền Luật Bảo hiểm y tế, sắp xếp hệ thống khám chữa bệnh ban đầu cho người có thể bảo hiểm y tế phù hợp. Triển khai các giải pháp để mở rộng đối tượng, đặc biệt là nhóm nông, lâm, ngư nghiệp, tăng tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế theo Đề án thực hiện lộ trình tiến tới bảo hiểm y tế toàn dân.

Thực hiện tốt chủ trương đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; nâng cao chất lượng dạy và học; chú trọng giáo dục phẩm chất, năng lực sáng tạo, tinh thần yêu nước, tự hào, tự tôn dân tộc; gắn giáo dục tri thức, đạo đức, thẩm mỹ, kỹ năng sống với giáo dục thể chất cho học sinh, sinh viên.

Phát triển mạng lưới trường lớp, xây dựng trường chuẩn quốc gia, trường học tiên tiến, hiện đại; khắc phục triệt để tình trạng lớp học ca 3. Khuyến khích xã hội hóa đầu tư cơ sở vật chất đối với hệ thống giáo dục mầm non, nhóm trẻ.

Chú trọng đào tạo công nhân lành nghề và nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển của tỉnh; gắn kết chặt chẽ giữa đào tạo và sử dụng lao động.

5. Tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường; chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai.

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong khai thác, sử dụng đất đai, tài nguyên nước, khoáng sản, tài nguyên rừng, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu và phòng chống thiên tai trên địa bàn. Xử lý nghiêm các hành vi khai thác tài nguyên không phép, trái phép, hành vi gây ô nhiễm môi trường.

Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện cơ sở dữ liệu về tài nguyên và môi trường, trong đó chú trọng cơ sở dữ liệu về đất đai để phục vụ tích cực cho công tác quản lý của Nhà nước và góp phần phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

Tăng cường năng lực quan trắc môi trường và ứng dụng công nghệ hiện đại trong công tác quan trắc chất lượng môi trường nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn tình trạng ô nhiễm. Tập trung xử lý triệt để, dứt điểm các cơ sở gây ô nhiễm môi trường.

Chủ động phòng, chống, giảm nhẹ thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu; kịp thời, ứng phó, khắc phục hiệu quả các sự cố, thiên tai và cứu nạn, cứu hộ, di dời dân cư khỏi vùng thiên tai, sạt lở đất, lũ quét, ổn định đời sống dân cư; phòng, chống sạt lở bờ sông, suối, kè sông, kè suối ở những vị trí xung yếu. Cập nhật kịch bản biến đổi khí hậu và nước biển dâng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, đánh giá tác động của biến đổi khí hậu, xây dựng bản đồ nguy cơ ngập lụt để có các biện pháp thích ứng phù hợp.

6. Tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; thực hiện nghiêm trách nhiệm tiếp công dân của người đứng đầu. Tiếp nhận, giải quyết kịp thời và công khai kết quả giải quyết phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp. Tăng cường kiểm tra, rà soát, giải quyết dứt điểm các vụ khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài, dư luận xã hội quan tâm. Nghiêm túc tổ chức thực hiện các quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý tố cáo đã có hiệu lực pháp luật.

Đẩy mạnh công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng; nâng cao trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và người dân về phòng, chống tham nhũng. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án các vụ việc, vụ án tham nhũng; nâng cao hiệu quả thu hồi tài sản tham nhũng; xử lý nghiêm những cán bộ những nhiều, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp.

7. Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Xây dựng bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; siết chặt kỷ luật, kỷ cương, xây dựng, hoàn thiện pháp luật, nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật; xây dựng Chính phủ điện tử phục vụ người dân và doanh nghiệp.

Tiếp tục kiện toàn, sắp xếp lại các cơ quan hành chính nhà nước phù hợp với thực tiễn địa phương, đảm bảo hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát, gắn quyền hạn và trách nhiệm được giao; kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, bảo đảm kỷ luật, kỷ cương hành chính.

Nghiên cứu, rà soát, điều chỉnh lại địa giới các đơn vị hành chính cho phù hợp theo lộ trình, kết hợp hoàn thiện tổ chức bộ máy hành chính, sắp xếp bố trí lại biên chế, số lượng người làm việc gắn với cơ cấu đội ngũ cán bộ, công chức hợp lý, đảm bảo tiêu chuẩn, đủ sức đảm đương nhiệm vụ.

Đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính gắn kết với chặt chẽ với kiện toàn tổ chức, tinh giản biên chế. Thúc đẩy xây dựng chính quyền điện tử, tăng cường sự kết nối, trao đổi thông tin thường xuyên giữa chính quyền các cấp, giữa chính quyền với nhân dân, doanh nghiệp. Tập trung rà soát, liên thông, giám sát chặt chẽ việc giải quyết các thủ tục hành chính còn gây phiền hà, chậm trễ, liên quan đến các lĩnh vực đầu tư, đất đai, xây dựng, thuế...

8. Tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh, kết hợp chặt chẽ, hiệu quả nhiệm vụ quốc phòng, an ninh với phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế.

Tiếp tục giữ vững, tăng cường sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của cấp ủy đảng, tăng cường công tác quản lý nhà nước về quốc phòng - an ninh. Kết hợp chặt chẽ quốc phòng - an ninh với phát triển kinh tế, xã hội, phát triển kinh tế gắn với tăng cường, củng cố tiềm lực quốc phòng - an ninh, xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc. Quan tâm đầu tư trang, thiết bị hiện đại cho lực lượng công an, quân sự đủ sức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Triển khai thực hiện tốt Chiến lược bảo vệ an ninh quốc gia. Chủ động nắm bắt, xử lý tình hình an ninh trật tự và thực hiện đồng bộ các giải pháp đảm bảo an ninh trật tự, không để bị động, bất ngờ về an ninh trật tự. Tập trung tấn công trấn áp các loại tội phạm, nhất là tội phạm có tổ chức, tội phạm hoạt động theo kiểu "xã hội đen", tội phạm liên quan "tín dụng đen", tội phạm núp bóng doanh nghiệp, tội phạm bảo kê, đòi nợ thuê, cưỡng đoạt tài sản, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ gây án; các điểm, tụ điểm đánh bạc, tổ chức đánh bạc, các đường dây, băng nhóm tội phạm sử dụng công nghệ cao, lừa đảo qua mạng internet; đẩy mạnh đấu tranh với các đường dây ma túy, triệt xóa các điểm, tụ điểm sử dụng trái phép chất ma túy; tội phạm về kinh tế, tham nhũng, môi trường. Triển khai quyết liệt, hiệu quả các giải pháp đảm bảo trật tự an toàn giao thông, an toàn phòng cháy, chữa cháy; chủ động lực lượng, phương tiện, phương án sẵn sàng ứng phó, tham gia chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và khắc phục hậu quả thiên tai, bão lũ trên địa bàn.

Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động đối ngoại; chủ động và tích cực hội nhập quốc tế trong các lĩnh vực xã hội, môi trường, khoa học và công nghệ, giáo dục và đào tạo, văn hóa, du lịch...

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban ngành, địa phương khẩn trương triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch hành động cụ thể để triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ, Nghị quyết của Tỉnh ủy về chỉ tiêu nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế xã hội, an ninh quốc phòng năm 2021 và Chương trình hành động này. Đồng thời, tập trung chỉ đạo, điều hành quyết liệt, linh hoạt, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đã nêu trong Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh và chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh.

Trong quá trình triển khai thực hiện phải chủ động và tăng cường công tác phối hợp giữa các sở, ban ngành, địa phương và với các bộ, ngành Trung ương triển khai thực hiện nhiệm vụ. Tiếp tục thực hiện nghiêm Chỉ thị số 26/CT-UBND ngày 15/10/2013 về tăng cường phối hợp trong công tác quản lý điều hành phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát tiến độ và kết quả thực hiện chương trình công tác đã đề ra; tổ chức giao ban định kỳ để rà soát tình hình thực hiện, chủ động xử lý theo thẩm quyền hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền giải quyết.

Trước ngày 15 hàng tháng có báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban Nhân dân tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan thực hiện việc kiểm tra, giám sát, nắm tình hình thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ, Tỉnh ủy và Chương trình hành động này để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

2. Sở Thông tin và Truyền thông chủ động phối hợp với các sở, ban ngành liên quan và các Báo, Đài tổ chức quán triệt, phổ biến rộng rãi Nghị quyết 01/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ, Nghị quyết của Tỉnh ủy về chỉ tiêu nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế xã hội, an ninh quốc phòng năm 2021 và Chương trình hành động này trong các ngành, các cấp; tăng cường thông

tin, tuyên truyền, vận động để cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân hiểu, tích cực hưởng ứng và triển khai thực hiện.

3. Các sở, ban ngành, UBND các huyện, thành phố kiểm điểm, đánh giá tình hình thực hiện Chương trình hành động trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao và đề xuất các giải pháp chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh năm tiếp theo, thường xuyên sơ kết 3 tháng, 6 tháng báo cáo UBND tỉnh đồng thời gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp đánh giá những kết quả đạt được, kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc.// *Muuul*

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Chính Phủ (A+B);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh - Phó Văn phòng UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Đài PTTH Đồng Nai; Báo ĐN
- UBND các huyện, TP. LK, TP.BH;
- Lưu: VT, THNC (các phòng).

**T/M ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Cao Tiên Dũng